

Số: /BC-GĐ

Quảng Ninh, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(6 tháng đầu năm 2026)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH-VINACOMIN**
- Địa chỉ: 55 - Lê Thánh Tông, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh
- Điện thoại : 02033 624801
- Fax : 02033 624803
- Vốn điều lệ : 35.995.800.000 VNĐ
- Mã CK : VQC
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Số TT	Số Nghị quyết/quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số: 538/NQ-ĐHĐCĐ	22/4/2026	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Công ty cổ phần Giám định - Vinacomin.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về các thành viên HĐQT

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày miễn nhiệm thành viên HĐQT
1	Ông: Trần Đạo	Chủ tịch HĐQT	28/11/2025	
2	Ông: Bùi Văn Mạnh	TV HĐQT	28/11/2025	
3	Bà: Nguyễn Thị Thanh Thảo	TV HĐQT	01/08/2023	22/4/2026
4	Ông: Nguyễn Văn Thanh	TV HĐQT	22/4/2026	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Số TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông: Trần Đạo	13	100	
2	Ông: Bùi Văn Mạnh	13	100	
3	Bà: Nguyễn Thị Thanh Thảo	06	46,15	Thôi tham gia HĐQT từ 22/4/2026
4	Ông: Nguyễn Văn Thanh	07	53,85	Tham gia HĐQT từ 22/4/2026

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc.

- Định kỳ, các thành viên Hội đồng quản trị có tham gia họp giao ban hàng tháng, quý tại công ty.
- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát việc thực hiện nghị quyết HĐQT và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026. Việc giám sát, chỉ đạo được thực hiện thường xuyên thông qua báo cáo tài chính quý I, 6 tháng; các báo cáo SXKD hàng tháng, hàng quý của Giám đốc công ty trình HĐQT hoặc báo cáo trực tiếp tại các cuộc họp HĐQT hay các cuộc họp sơ kết hàng quý. Nội dung giám sát tập trung vào tình hình thực hiện kế hoạch SXKD theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026; công tác cán bộ và tổ chức sản xuất; trả cổ tức năm 2025 cho các cổ đông; triển khai công tác giám định than cuối nguồn; triển khai công tác giám định than Bitum/ábitum; triển khai công tác giám định tại Trạm Giám định Đảo Cống Tây; tiếp tục triển khai mở rộng dịch vụ giám định cho các khách hàng ngoài TKV, cũng như mức độ hoàn thành các mục tiêu kế hoạch, lợi nhuận theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT.
- Chỉ đạo Giám đốc công ty triển khai tốt các biện pháp phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Chỉ đạo rà soát, sửa đổi các quy chế phục vụ công tác quản lý doanh nghiệp.
- Chỉ đạo Giám đốc công ty triển khai thực hiện kế hoạch Đầu tư năm 2026, xây dựng phương án, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2026.
- Công tác đầu tư: Năm 2026 công ty triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư năm 2026 với 01 dự án: Dự án đầu tư Thiết bị duy trì sản xuất năm 2026 với tổng mức đầu tư 14.278 triệu đồng. Hiện Công ty đang thực hiện công tác Lựa chọn Nhà thầu.
- Chỉ đạo giám sát Giám đốc triển khai rà soát bổ nhiệm lại cán bộ quản lý và thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ.
- Kịp thời chỉ đạo giám đốc công ty triển khai các giải pháp về tiết giảm chi phí; giải pháp giảm hao hụt than chuyển tải trong công ty và thực hiện nghiêm các quy trình,

quy định về công tác giám định của công ty và Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam.

- Tình hình công nợ: Công ty theo dõi chi tiết các khoản nợ phải trả, phải thu theo từng đối tượng, định kỳ đối chiếu công nợ, phân loại nợ và đôn đốc thu nợ, thanh toán đúng hạn với khách hàng; đảm bảo khả năng thanh toán cho các khách hàng theo quy định của hợp đồng. Nợ phải thu: 37.242 triệu, trong đó nợ khó đòi 98 triệu đồng.
- Công tác ATLĐ - Môi trường: Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện an toàn lao động để phát hiện, phòng ngừa và xử lý các hành vi vi phạm nội quy, quy trình kỹ thuật an toàn. Công ty đảm bảo an toàn tuyệt đối về người và thiết bị.
- Công tác bảo toàn vốn: Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: Thực hiện 2,58 lần/ Kế hoạch 2 lần; Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu: Thực hiện 0,46 lần/ Kế hoạch 0,65 lần; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE): 9,91%; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân (ROA): 6,50%.
- Kết quả: Giám đốc, phó Giám đốc và các cán bộ chủ chốt khác của công ty đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao, thực hiện nghiêm túc điều lệ công ty, chấp hành tốt các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT, tuân thủ luật doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan cũng như quy định, quy chế nội bộ công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026):

Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	2	3	4	5
A	Các Nghị quyết			
1	Số: 01/NQ-HĐQT	09/01/2026	Triển khai kế hoạch SXKD năm 2026, nhiệm vụ quý I năm 2026; Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ là trưởng các đơn vị trực thuộc; Thông qua kế hoạch công tác năm 2026 của HĐQT	3/3 = 100 %
2	Số: 02/NQ-HĐQT	22/01/2026	Thông qua chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan năm 2026; Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty	3/3 = 100 %
3	Số: 03/NQ-HĐQT	02/02/2026	Bổ nhiệm lại cán bộ quản lý; Phê duyệt Quy chế quản lý công tác vật tư trong Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin; Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026	3/3 = 100 %

4	Số: 04/NQ-HĐQT	18/3/2026	Thông qua báo cáo xếp loại doanh nghiệp năm 2025; Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025; Duyệt kế hoạch sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ năm 2026; Thông qua Kế hoạch chi quỹ phúc lợi, quỹ khen thưởng năm 2026; Duyệt dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2026; Thông qua báo cáo và các nội dung xin ý kiến TKV, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026	3/3 = 100 %
5	Số: 05/NQ-HĐQT	27/3/2026	Sơ kết công tác Quý I, triển khai nhiệm vụ Quý II.2026; Chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2026 đối với dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2026	3/3 = 100 %
6	Số: 06/NQ-HĐQT	20/4/2026	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025; Thông qua Kế hoạch chi quỹ phúc lợi, quỹ khen thưởng năm 2026; Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2025; Phương án sử dụng Quỹ đầu tư phát triển; Triển khai một số văn bản của TKV	3/3 = 100 %
7	Số: 07/NQ-HĐQT	05/5/2026	Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị và nguyên tắc làm việc của HĐQT Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin, nhiệm kỳ 2026-2031; Duyệt dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2026	3/3 = 100 %
8	Số: 08/NQ-HĐQT	06/5/2026	Chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2026 đối với dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2026	3/3 = 100 %
9	Số: 09/NQ-HĐQT	15/5/2026	Duyệt dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2026	3/3 = 100 %
10	Số: 10/NQ-HĐQT	15/5/2026	Chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2026 đối với dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2026; Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026	3/3 = 100 %

11	Số: 11/NQ-HĐQT	22/5/2026	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án thiết bị duy trì sản xuất năm 2026; kế hoạch tăng trưởng năm 2026 và giai đoạn 5 năm 2026-2030; triển khai văn bản chỉ đạo của TKV	3/3 = 100 %
12	Số: 12/NQ-HĐQT	12/6/2026	Thông qua chủ trương về công tác cán bộ; phân bổ quỹ khen thưởng, phúc lợi; triển khai văn bản chỉ đạo của TKV	3/3 = 100 %
13	Số: 13/NQ-HĐQT	24/6/2026	Sơ kết Quý II và 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ quý III và 6 tháng cuối năm 2026; Bổ nhiệm cán bộ quản lý; Chi quỹ thưởng người quản lý phân quyết toán năm 2025 và tạm ứng năm 2026; triển khai văn bản chỉ đạo của TKV	3/3 = 100 %
B	Các quyết định			
1	Số: 201/QĐ-GĐ	09/02/2026	Phê duyệt dự án Thiết bị duy trì sản xuất năm 2026	3/3 = 100 %
2	Số: 202/QĐ-GĐ	09/02/2026	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026	3/3 = 100 %
3	Số: 539/QĐ-GĐ	22/4/2026	Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty Cổ phần Giám định-Vinacomin	3/3 = 100 %
4	Số: 587/QĐ-GĐ	01/5/2026	Ban hành danh sách quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo giai đoạn 2025-2030	3/3 = 100 %
5	Số: 593/QĐ-GĐ	05/5/2026	Phê duyệt dự án Thiết bị duy trì sản xuất năm 2026	3/3 = 100 %
6	Số: 615/QĐ-GĐ	06/5/2026	Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị và Nguyên tắc làm việc của HĐQT Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin	3/3 = 100 %
7	Số: 662/QĐ-GĐ	15/5/2026	Phê duyệt dự án Thiết bị duy trì sản xuất năm 2026	3/3 = 100 %
8	Số: 736/QĐ-GĐ	28/5/2026	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Thiết bị duy trì sản xuất năm 2026	3/3 = 100 %

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về các thành viên Ban Kiểm soát

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà: Nguyễn Thị Lan Anh	Trưởng ban	31/01/2023	Cử nhân kế toán
2	Bà: Nguyễn Thị Ngọc Trinh	Thành viên	28/04/2016- 22/04/2026	Cử nhân kế toán
3	Ông: Ngô Xuân Quy	Thành viên	26/04/2022- 22/04/2026	Kỹ sư Tuyển khoáng
4	Bà: Phan Thị Hải Hà	Thành viên	22/04/2026	Kỹ sư Tuyển khoáng
5	Bà: Nguyễn Ngọc Như	Thành viên	22/04/2026	Thạc sỹ ngành Tài chính - Ngân hàng

2. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Bà: Nguyễn Thị Lan Anh	Trưởng ban	5/5	100%	
2	Bà: Nguyễn Thị Ngọc Trinh	Thành viên	2/5	40%	Thôi tham gia BKS từ 22/04/2026
3	Ông: Ngô Xuân Quy	Thành viên	2/5	40%	Thôi tham gia BKS từ 22/04/2026
4	Bà: Phan Thị Hải Hà	Thành viên	3/5	60%	Tham gia BKS từ 22/04/2026
5	Bà: Nguyễn Ngọc Như	Thành viên	3/5	60%	Tham gia BKS từ 22/04/2026

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, BKS đã tổ chức thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Cụ thể:
- Giám sát hoạt động và tuân thủ quy định pháp luật, điều lệ công ty của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Giám đốc trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty 6 tháng đầu năm 2026.
- Tham gia các buổi họp HĐQT và các buổi họp điều hành sản xuất kinh doanh của Giám đốc tổ chức;
- Giám sát HĐQT, ban giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường, thường niên năm 2026, nghị quyết quyết định của HĐQT;
- Thẩm định báo cáo tài chính (BCTC) năm 2025 và BCTC hàng quý - năm 2026 của Công ty.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định.
- Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư kiến nghị hoặc đề xuất của cổ đông đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành Công ty của HĐQT và Ban giám đốc.
- Kết quả: HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ chủ chốt khác của công ty đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao, thực hiện nghiêm túc điều lệ công ty, chấp hành tốt các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT, tuân thủ luật doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan cũng như quy định, quy chế nội bộ công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong 6 tháng đầu năm, Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban giám đốc mời tham dự đầy đủ các cuộc họp. Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp sản xuất, các cuộc sơ kết, tổng kết nhiệm vụ SXKD của giám đốc công ty tổ chức.
- HĐQT công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các tài liệu, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát; Giám đốc, cán bộ quản lý đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tiếp cận tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của công ty để phục vụ cho mục đích kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát khi có yêu cầu. HĐQT và Ban giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện tốt vai trò giám sát của mình.
- Sự phối hợp cũng như trao đổi thông tin giữa Ban kiểm soát với các cán bộ quản lý khác được duy trì thường xuyên thông qua hình thức trao đổi trực tiếp, thư điện tử (e-mail). Sự phối hợp này luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty và vì lợi ích chung của toàn công ty.
- Các thành viên của BKS đã nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của HĐQT, Ban Giám đốc, các Phòng Ban để hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao.

5. Hoạt động khác của BKS: Không

IV. Ban điều hành

Số TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Bùi Văn Mạnh	03/4/1965	Kỹ sư khai thác	16/7/2015
2	Nguyễn Quang Trung	26/03/1965	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	17/06/2015
3	Nguyễn Văn Thanh	22/10/1974	Cử nhân kinh tế, Kỹ sư Tuyển Khoáng	01/01/2022
4	Vũ Thành Long	06/11/1974	Thạc sỹ kinh tế, Cử nhân kinh tế.	06/11/2025

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thị Thanh Thảo	03/11/1973	Cử nhân Kế toán	16/01/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

- Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Hàng năm Công ty cử các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý và Thư ký công ty tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty theo kế hoạch chỉ tiêu phân bổ của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt nam		03/04/2006		Cổ đông lớn
2	Trần Đạo	Chủ tịch HĐQT	17/01/2026		Người đại diện phần vốn TKV tại công ty

3	Bùi Văn Mạnh	TV HĐQT, Giám đốc C.ty	16/7/2015		
9	Nguyễn Văn Thanh	TV HĐQT, Phó giám đốc	01/01/2022		
4	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Kế toán trưởng	16/01/2019		
5	Nguyễn Thị Lan Anh	Trưởng Ban kiểm soát	31/01/2025		
6	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	Thành viên BKS	28/04/2016	22/04/2026	Không ứng cử nhiệm kỳ mới
7	Ngô Xuân Quy	Thành viên BKS	26/04/2022	22/04/2026	Không ứng cử nhiệm kỳ mới
8	Phan Thị Hải Hà	Thành viên BKS	22/04/2026		
10	Nguyễn Ngọc Như	Thành viên BKS	22/04/2026		
11	Nguyễn Quang Trung	Phó giám đốc	17/06/2015		
12	Vũ Thành Long	Phó giám đốc	06/11/2026		
13	Phạm Thị Thu Thủy	Người phụ trách quản trị công ty; người được UQ công bố thông tin	05/7/2017		

VIII. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu SHữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Đạo	Chủ tịch HĐQT (Từ 28/11/2025)	0	0	Đại diện phần vốn TKV
1.1	Đỗ Thị Hạt				
1.2	Lại Thị Hằng				
1.3	Trần Đức				
1.4	Trần Quang				
1.5	Trần Thị Hiền				
1.6	Trần Đại Nghĩa				

1.7	Đặng Thế Vân				
1.8	Nguyễn Thị Thương Hà				
1.9	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt nam (TKV)		1.836.000	51	Ông Trần Đạo là người đại diện phân vốn TKV tại công ty
1.10	Công ty cổ phần Kinh doanh than Cẩm Phả				Chủ tịch HĐQT
1.12	Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Uông Bí				Thành viên HĐQT
2	Bùi Văn Mạnh	TV HĐQT, Giám đốc Công ty	20.153	0,56	
2.1	Phạm Thị Đào		4,683	0,13	
2.2	Bùi Minh Đức				
2.3	Bùi Thị Thanh Loan				
2.4	Nguyễn Thị Như Quỳnh				
2.5	Bùi Văn Thư				
2.6	Bùi Thị Tuyết				
2.7	Bùi Thị Thu				
2.8	Bùi Thị Luyến				
2.9	Bùi Thị Hoa				
2.10	Phạm Văn Thành				
2.11	Nguyễn Văn Thành				
3	Nguyễn Văn Thanh	Phó giám đốc	3.567	0,10	
3.1	Nguyễn Văn Thiệp				
3.2	Nguyễn Thị Hà				
3.3	Nguyễn Quốc Thái				
3.4	Nguyễn Thị Ngọc Diễm				
3.5	Nguyễn Thị Thanh Thủy				
3.6	Nguyễn Thị Phương Thảo				
3.7	Nguyễn Tiến Hùng				
3.8	Nguyễn Đức Toàn				
4	Nguyễn Thị Lan Anh	Trưởng Ban kiểm soát			
4.1	Nguyễn Văn Dân				
4.2	Bùi Thuý Lan				
4.3	Nguyễn Đức Thịnh				

4.4	Nguyễn Thị Nga				
4.5	Nguyễn Việt Dũng				
4.6	Nguyễn Văn Anh				
4.7	Nguyễn Việt Anh				
4.8	Nguyễn Mai Anh				
4.9	Đào Văn Minh				
4.10	Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu than - Vinacomin (Coalimex)				Trưởng ban kiểm soát
4.11	Công ty CP Cơ khí Mạo Khê-Vinacomin				Trưởng ban kiểm soát
5	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	Thành viên BKS	9.894	0,27	
5.1	Nguyễn Ngọc Sính				
5.2	Trịnh Thị Khảm				
5.3	Trần Ngọc Phong				
5.4	Trần Mạnh Cường				
5.5	Nguyễn Thuý Hà				
5.6	Nguyễn Thuý Ngân				
5.7	Nguyễn Thuý Giang				
5.8	Nguyễn Ngọc Sinh				
5.9	Nguyễn Thị Hoàng Liên				
5.10	Đặng Xuân Hùng				
5.11	Phạm Văn Tâm				
5.12	Nguyễn Xuân Hào				
5.13	Trần Mạnh Long				
6	Ngô Xuân Quy	Thành viên BKS	10.578	0,29	
6.1	Nguyễn Thị Đặng				
6.2	Bùi Thị Dung				
6.3	Đặng Thị Hoài Thanh				
6.4	Ngô Minh Hiếu				
6.5	Ngô Yến Ngọc				
6.6	Ngô Xuân Cương				
6.7	Ngô Thị Phương				

6.8	Ngô Thị Dung				
6.9	Ngô Thị Thương				
6.10	Đinh Nam Chung				
7	Phan Thị Hải Hà	Thành viên BKS (từ 22/04/2026)	18.306	0,51	
7.1	Phan Duy Nhương				
7.2	Trần Thị Lự				
7.3	Nguyễn Thị Mười				
7.4	Nguyễn Mạnh Cường				
7.5	Nguyễn Thị Phương Thịnh				
7.6	Nguyễn Phương Trang				
7.7	Phan Duy Tĩnh				
7.8	Phan Thị Linh				
7.9	Trần Thị Thúy				
7.10	Lưu Đức Việt				
7.11	Phan Duy Nhương				
8	Nguyễn Ngọc Như	Thành viên BKS (từ 22/04/2026)			
8.1	Nguyễn Ngọc Ngoạn				
8.2	Vũ Thị Kim Thanh				
8.3	Phùng Danh Khá				
8.4	Hoàng Thị Thúy				
8.5	Phùng Danh Chung				
8.6	Phùng Khôi Nguyên				
8.7	Nguyễn Vũ Ngọc				
9	Nguyễn Quang Trung	Phó giám đốc	6.116	0,17	
9.1	Hoàng Thị Hường				
9.1	Nguyễn Diệu Ninh				
9.2	Nguyễn Phương Huyền				
9.3	Nguyễn Thị Nga				
9.4	Nguyễn Bá Xô				

9.5	Nguyễn Thị Ngã				
9.7	Nguyễn Thị Thuỷ				
9.8	Nguyễn Bá Thi				
9.9	Vũ Văn Bến				
9.10	Vũ Thị Hoa				
9.11	Đỗ Văn Dũng				
9.12	Vũ Văn Liêu				
9.13	Nguyễn Thị Oanh				
10	Vũ Thành Long	Phó giám đốc	14.489	0,39	
10.1	Vũ Huy Giang				
10.1	Nguyễn Thị Lai				
10.2	Đỗ Thị Sử				
10.3	Nguyễn Thị Ngọc Oanh				
10.4	Vũ Đức Liêm				
10.5	Vũ Xuân Trường				
10.7	Vũ Ngọc An Nhiên				
10.8	Vũ Tú Nam				
10.9	Vũ Huy Toàn				
10.10	Vũ Huy Hoàng				
10.11	Nguyễn Cẩm Đóa				
10.12	Trịnh Thị Thủy				
10.13	Dương Thị Thơm				
11	Nguyễn Thị Thanh Thảo	UV HĐQT, Kế toán trưởng	6.516	0,18	
11.1	Lưu Thị Uyên				
11.2	Vũ Quang Bình				
11.3	Trần Thị Phấn				
11.4	Vũ Ngọc Minh				
11.5	Vũ Thảo My				
11.6	Vũ Minh Đức				

12	Phạm Thị Thu Thủy	Người phụ trách quản trị công ty; người được UQ công bố thông tin	11.991	0,33	
12.1	Nguyễn Văn My				
12.1	Nguyễn Công Bình				
12.2	Nguyễn Công Thái Sơn				
12.3	Nguyễn Ngọc Trà Giang				
12.4	Phạm Cao Nghĩa				
11.5	Phạm Thị Tổ Tâm				
12.7	Phạm Thị Hồng Vân				
12.8	Vũ Thị Huệ Hương				
12.9	Nguyễn Thị Hoa				
12.10	Phạm Văn Tuyền				

2. Giao dịch cổ phiếu:

Số TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	Không						

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty). Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Sở Giao dịch Chứng khoán HN (CIMS);
- TV HĐQT, BKS Công ty (e-Copy);
- Lưu HĐQT, Thư ký Công ty

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Đạo